

**THỦ TỤC XIN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CHO  
NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI**



**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Bộ luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 ("**BLLĐ**");
- Văn bản hợp nhất 12/VBHN-VPQH năm 2015 hợp nhất Bộ luật lao động do Văn phòng Quốc hội ban hành ("**VBHN**");
- Nghị định 11/2016/NĐ-CP ngày 03/2/2016 hướng dẫn BLLĐ về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam ("**NĐ 11**");
- Thông tư 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 hướng dẫn Nghị định 11/2016/NĐ-CP ("**TT 40**");
- Thông tư 35/2016/TT-BCT ngày 28/12/2016 quy định việc xác định NLĐNN di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi mười một ngành dịch vụ trong Biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới không thuộc diện cấp giấy phép lao động ("**TT 35**");
- Biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới ("**WTO**").

**II. CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT**

- "**UBND**" - Ủy ban nhân dân;
- "**CQNN**" – Cơ quan Nhà nước;
- "**NSDLĐ**" - Người sử dụng lao động;
- "**NLĐ**" - Người lao động;
- "**NLĐVN**" - Người lao động Việt Nam;
- "**NLĐNN**" – Người lao động nước ngoài.

**III. QUY TRÌNH THỦ TỤC**

NỘI DUNG	CHI TIẾT		GHI CHÚ
<b><u>BƯỚC 1:</u></b>			
	<b>NSDLĐ (trừ nhà thầu) XIN CHẤP THUẬN VỀ VIỆC SỬ DỤNG NLĐNN</b>	<b>NHÀ THẦU ĐỀ NGHỊ TUYỂN NLĐVN VÀO VỊ TRÍ CÔNG VIỆC DỰ KIẾN TUYỂN NLĐNN</b>	
<b>Cơ quan thẩm quyền</b>	- Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	- Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	
<b>Kết quả</b>	- Thông báo chấp thuận vị trí công việc sử dụng NLĐNN.	- Thông báo chấp thuận tuyển NLĐNN vào các vị trí công việc không tuyển được NLĐVN.	
<b>Thời hạn nộp hồ sơ</b>	- Trước ít nhất (30) ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng NLĐNN.	- Trước khi tuyển NLĐNN.	
<b>Thời gian giải quyết</b>	- Mười lăm (15) ngày kể từ ngày nộp hồ sơ.	- Chủ tịch UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức của địa phương giới thiệu, cung ứng NLĐVN cho Nhà thầu. Trong thời hạn tối đa <b>hai (02) tháng</b> , kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 NLĐVN trở lên và <b>một (01) tháng</b> kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 500 NLĐVN mà không giới thiệu hoặc cung ứng NLĐVN được cho Nhà thầu thì Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định việc Nhà thầu	

		được tuyển NLĐNN vào các vị trí công việc không tuyển được NLĐVN.	
<b>Thành phần hồ sơ</b>	- Báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng NLĐNN (theo Mẫu số 1 TT 40).	- Giấy đề nghị tuyển NLĐVN vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài (theo Mẫu số 04 TT 40); - Xác nhận của Chủ đầu tư.	
<b>ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP NLĐNN KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP PHÉP LAO ĐỘNG</b>			
<b>Cơ quan thẩm quyền</b>	- Sở Lao Động, Thương binh và Xã hội.		
<b>Kết quả</b>	- Xác nhận NLĐNN không thuộc diện cấp Giấy phép lao động; - Thời hạn của Giấy xác nhận tùy trường hợp nhưng không quá hai (02) năm.		
<b>Thời hạn nộp hồ sơ</b>	- Trước ít nhất bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày NLĐNN bắt đầu làm việc.		
<b>Thời gian giải quyết</b>	- Ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.		
<b>Thành phần hồ sơ</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Văn bản đề nghị xác nhận NLĐNN không thuộc diện cấp Giấy phép lao động (theo Mẫu số 9 TT 40);</li> <li>Danh sách trích ngang về NLĐNN với nội dung: họ, tên; tuổi, giới tính; quốc tịch; số hộ chiếu; ngày bắt đầu và ngày kết thúc làm việc; vị trí công việc của NLĐNN (trong Mẫu số 9 TT 40);</li> </ol>	- Giấy tờ chứng minh NLĐNN không thuộc diện cấp Giấy phép lao động là một (01) bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu	

	<p>3. Giấy tờ chứng minh NLĐNN không thuộc diện cấp Giấy phép lao động tùy vào các trường hợp sẽ là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử người lao động sang làm việc tại hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam có nêu vị trí công việc, chức danh công việc và thời gian làm việc;</li> <li>✓ Văn bản chứng minh NLĐNN là chuyên gia;</li> <li>✓ Văn bản chứng minh NLĐNN là lao động kỹ thuật;</li> <li>✓ Văn bản chứng minh NLĐNN đã được doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng ít nhất mười hai (12) tháng trước khi được cử sang làm việc tại hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam;</li> <li>✓ Văn bản chứng minh hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam hoạt động trong phạm vi mười một ngành dịch vụ là một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện; Giấy phép thành lập Chi nhánh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp.</li> </ul>	<p>hoặc một (01) bản sao có chứng thực, nếu của nước ngoài thì miễn hợp pháp hóa lãnh sự, nhưng phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p>
<p><b><u>BƯỚC 2:</u></b> <b>XIN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CHO NLĐNN</b></p>		
<p><b>Điều kiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Có sức khỏe phù hợp với yêu cầu công việc;</li> <li>- Là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật;</li> <li>- Không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài;</li> </ul>	

	- Được chấp thuận bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sử dụng NLĐNN.	
<b>Cơ quan thẩm quyền</b>	- Sở Lao Động, Thương binh và Xã hội.	
<b>Kết quả</b>	- Giấy phép lao động; - Thời hạn của Giấy phép lao động tùy trường hợp nhưng không quá hai (02) năm.	- Sau khi NLĐNN được cấp Giấy phép lao động, NSDLĐ và NLĐNN tiến hành ký Hợp đồng lao động bằng văn bản trước ngày dự kiến làm việc cho NSDLĐ. - Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày ký kết Hợp đồng lao động, NSDLĐ phải gửi bản sao Hợp đồng lao động đã ký kết tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã cấp Giấy phép lao động.
<b>Thời hạn nộp hồ sơ</b>	- Trước ít nhất mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày NLĐNN dự kiến bắt đầu làm việc cho NSDLĐ.	

<p><b>Thời gian giải quyết</b></p>	<p>- Bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	
<p><b>Thành phần hồ sơ</b></p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Văn bản đề nghị cấp Giấy phép lao động của NSDLĐ (<i>theo Mẫu số 7 TT 40</i>);</li> <li>2. Giấy chứng nhận sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe do cơ quan, tổ chức y tế có thẩm quyền của nước ngoài hoặc của Việt Nam cấp có giá trị trong thời hạn mười (12) tháng, kể từ ngày ký kết luận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ;</li> <li>3. Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận NLĐNN không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp. Trường hợp NLĐNN đã cư trú tại Việt Nam thì chỉ cần phiếu lý lịch tư pháp do Việt Nam cấp;</li> <li>4. Văn bản chứng minh là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ <u>Chuyên gia</u>: Văn bản xác nhận là chuyên gia của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại nước ngoài, bao gồm: tên cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp xác nhận; thông tin về chuyên gia: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, quốc tịch và ngành nghề của chuyên gia phù hợp với vị trí công việc mà NLĐNN dự kiến sẽ làm việc tại Việt Nam; hoặc Có bằng đại học trở lên hoặc tương đương và có ít nhất ba (03) năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí công việc mà NLĐNN dự kiến làm việc tại Việt Nam; trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;</li> <li>✓ <u>Lao động kỹ thuật</u>: Giấy tờ chứng minh hoặc văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại nước ngoài về việc đã được đào tạo chuyên ngành kỹ thuật hoặc chuyên ngành khác với thời gian ít nhất một (01) năm phù hợp với vị trí công việc mà NLĐNN dự kiến sẽ làm việc tại Việt Nam; hoặc Giấy tờ chứng minh đã có ít nhất ba (03) năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo</li> </ul> </li> </ol>	<p>- Tài liệu từ số (2) đến số (4) là một (01) bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu hoặc một (01) bản sao có chứng thực.</p> <p>Nếu các tài liệu này của nước ngoài thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước ngoài liên quan đều là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại hoặc theo quy định của pháp luật; dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy</p>

	<p>phù hợp với vị trí công việc mà NLDNN dự kiến sẽ làm việc tại Việt Nam;</p> <p><u>Đối với một số nghề, công việc, văn bản chứng minh trình độ chuyên môn, kỹ thuật của NLDNN được thay thế bằng một trong các giấy tờ sau đây:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy công nhận là nghệ nhân đối với những ngành nghề truyền thống do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp;</li> <li>• Văn bản chứng minh kinh nghiệm của cầu thủ bóng đá nước ngoài;</li> <li>• Bằng lái máy bay vận tải hàng không do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với phi công nước ngoài;</li> <li>• Giấy phép bảo dưỡng tàu bay do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với người lao động nước ngoài làm công việc bảo dưỡng tàu bay.</li> </ul> <p>5. Hai (02) ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu);</p> <p>6. Bản sao có chứng thực hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị;</p> <p>7. Các giấy tờ liên quan đến NLDNN ("<b>Giấy Tờ Liên Quan Đến NLDNN</b>"):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ <u>Trường hợp NLDNN di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp:</u> Văn bản của doanh nghiệp nước ngoài cử sang làm việc tại hiện diện thương mại của doanh nghiệp nước ngoài đó trên lãnh thổ Việt Nam và văn bản chứng minh NLDNN đã được doanh nghiệp nước ngoài đó tuyển dụng trước khi làm việc tại Việt Nam ít nhất mười hai (12) tháng, gồm một trong các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản xác nhận của NSDLĐ về việc đã tuyển dụng NLDNN;</li> <li>• Hợp đồng lao động;</li> </ul> </li> </ul>	<p>định của pháp luật Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu số (7) là một (01) bản chụp kèm theo bản gốc để đối chiếu hoặc một (01) bản sao có chứng thực, nếu của nước ngoài thì miễn hợp pháp hóa lãnh sự, nhưng phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.</li> <li>- Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận NLDNN không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự được cấp không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ.</li> <li>- Ảnh chụp không quá sáu (06) tháng</li> </ul>
--	--	---

	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyết định tuyển dụng NLĐNN;</li> <li>• Giấy chứng nhận nộp thuế hoặc bảo hiểm của NLĐNN.</li> </ul> <p>✓ <u>Trường hợp NLĐNN thực hiện các loại hợp đồng hoặc thỏa thuận về kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp và y tế:</u> Hợp đồng hoặc thỏa thuận ký kết giữa đối tác phía Việt Nam và phía nước ngoài, trong đó phải có thỏa thuận về việc NLĐNN làm việc tại Việt Nam;</p> <p>✓ <u>Trường hợp NLĐNN là nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng:</u> Hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết giữa đối tác phía Việt Nam và phía nước ngoài và văn bản chứng minh NLĐNN đã làm việc cho doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam được ít nhất hai (02) năm, gồm một trong các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản xác nhận của NSDLĐ về việc đã tuyển dụng NLĐNN;</li> <li>• Hợp đồng lao động;</li> <li>• Quyết định tuyển dụng NLĐNN;</li> <li>• Giấy chứng nhận nộp thuế hoặc bảo hiểm của NLĐNN</li> </ul> <p>✓ <u>Trường hợp NLĐNN vào Việt Nam để chào bán dịch vụ:</u> Văn bản của nhà cung cấp dịch vụ cử NLĐNN vào Việt Nam để đàm phán cung cấp dịch vụ;</p> <p>✓ <u>Trường hợp NLĐNN Làm việc cho tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam được phép hoạt động theo pháp luật Việt Nam:</u> Giấy chứng nhận của tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế đó;</p> <p>✓ <u>Trường hợp NLĐNN là người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại:</u> Văn bản của nhà cung cấp dịch vụ cử NLĐNN vào Việt Nam để thành lập hiện</p>	<p>tính đến ngày nộp hồ sơ.</p>
--	--	---------------------------------



	<p>diện thương mại của nhà cung cấp dịch vụ đó;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Trường hợp NLĐNN là Nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia, lao động kỹ thuật; mà tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam thì phải có văn bản chứng minh NLĐNN được tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài đó.</li> </ul>	
<p><b>XIN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG TRONG MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT</b></p>		
	<p><b><u>NLĐNN đã được cấp Giấy phép lao động và đang còn hiệu lực, tuy nhiên:</u></b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Làm việc cho NSDLĐ khác ở cùng vị trí công việc ghi trong Giấy phép lao động. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Văn bản đề nghị cấp Giấy phép lao động của NSDLĐ (theo Mẫu số 7 TT 40);</li> <li>✓ Hai (02) ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu);</li> <li>✓ Bản sao có chứng thực hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị;</li> <li>✓ Giấy Tờ Liên Quan Đến NLĐNN;</li> <li>✓ Giấy phép lao động hoặc bản sao chứng thực Giấy phép lao động đã được cấp.</li> </ul> </li> <li>2. Làm khác vị trí công việc ghi trong Giấy phép lao động nhưng không thay đổi NSDLĐ. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Văn bản đề nghị cấp Giấy phép lao động của NSDLĐ (theo Mẫu số 7 TT 40);</li> <li>✓ Văn bản chứng minh là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật;</li> </ul> </li> </ol>	<p>Các giấy tờ và văn bản chứng minh kèm các điều kiện đã nói ở Bước 2 là không thay đổi.</p>

	<ul style="list-style-type: none"><li>✓ Hai (02) ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu);</li><li>✓ Bản sao có chứng thực hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị;</li><li>✓ Giấy Tờ Liên Quan Đến NLĐNN;</li><li>✓ Giấy phép lao động hoặc bản sao chứng thực Giấy phép lao động đã được cấp.</li></ul> <p><b><u>NLĐNN đã được cấp giấy phép lao động nhưng hết hiệu lực theo quy định</u></b> mà có nhu cầu tiếp tục làm việc cùng vị trí công việc đã ghi trong Giấy phép lao động. Hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>✓ Văn bản đề nghị cấp Giấy phép lao động của NSDLD (<i>theo Mẫu số 7 TT 40</i>);</li><li>✓ Giấy chứng nhận sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe do cơ quan, tổ chức y tế có thẩm quyền của nước ngoài hoặc của Việt Nam cấp có giá trị trong thời hạn mười (12) tháng, kể từ ngày ký kết luận sức khỏe đến ngày nộp hồ sơ;</li><li>✓ Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản xác nhận NLĐNN không phải là người phạm tội hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự của nước ngoài cấp. Trường hợp NLĐNN đã cư trú tại Việt Nam thì chỉ cần phiếu lý lịch tư pháp do Việt Nam cấp;</li><li>✓ Hai (02) ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu);</li><li>✓ Bản sao có chứng thực hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị;</li><li>✓ Giấy Tờ Liên Quan Đến NLĐNN;</li><li>✓ Văn bản xác nhận đã thu hồi Giấy phép lao động.</li></ul>	
--	---	--

#### IV. PHÍ DỊCH VỤ CỦA FUJILAW

Để thực hiện các công việc nêu trên, phí dịch vụ của FUJILAW là [...]. Xin vui lòng lưu ý, mức phí trên chưa bao gồm 10% VAT; phí dịch thuật, photocopy, công chứng, hợp pháp hoá lãnh sự; lệ phí hành chính và chi phí xin Lý Lịch Tư Pháp (nếu có).

Trên đây là phần tư vấn về quy trình thủ tục đăng ký Giấy phép lao động (Work Permit) cho Người lao động nước ngoài. Trong trường hợp có thắc mắc nào khác, vui lòng liên hệ đến FUJILAW để được tư vấn thêm.

Trân trọng./.



The image shows a red circular stamp of FUJILAW. The stamp contains the text: "CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SÀI GÒN PHỤ SỸ" and "QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH". The stamp is partially obscured by a blue ink signature. Below the stamp, the name "Trần Văn Tri" is written in blue ink.